BỘ CÔNG THƯƠNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 6649 /BCT-TCCB	*Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 2018*

V/v xin ý kiến dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh

VĂN PHÒNG ...
ĐẾN Số: 3647
Ngày: 24/8/18
Chuyển: ...

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Ngày 10 tháng 8 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường (có hiệu lực pháp lý kể từ ngày 12 tháng 10 năm 2018).

Để hoàn thiện dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh (Dự thảo Quyết định), Bộ Công Thương đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có ý kiến đối với Dự thảo Quyết định.

Ý kiến của Quý cơ quan đề nghị gửi về Bộ Công Thương (file mềm gửi qua địa chỉ email: anhdat@moit.gov.vn) trước ngày 26 tháng 8 năm 2018 để kịp thời tổng hợp, hoàn thiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TCCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đặng Hoàng An

BỘ CÔNG THƯƠNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-BCT	*Hà Nội, ngày tháng năm 2018*

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh, thành phố.....(63 tỉnh, thành phố) trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 34/2018/QĐ-TTCP ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cục Quản lý thị trường tỉnh, thành phố ..... là cơ quan trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường, có chức năng giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hoá nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hoá không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật trên địa bàn cấp tỉnh.

2. Cục Quản lý thị trường tỉnh, thành phố ..... có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; có trụ sở và là đơn vị dự toán ngân sách theo quy định của pháp luật; được mở các tài khoản giao dịch, tài khoản tạm giữ tại kho bạc nhà nước; được trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham mưu cho cấp có thẩm quyền về công tác quản lý thị trường:

a) Xây dựng và trình Tổng cục trưởng kế hoạch, biện pháp về tổ chức thị trường, bảo đảm lưu thông hàng hóa theo quy định của pháp luật; các chủ trương, biện pháp, dự án cần thiết để thực hiện pháp luật, chính sách về tổ chức và hoạt động của Quản lý thị trường;

b) Kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức và hoạt động của Quản lý thị trường;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án về công tác quản lý thị trường trên địa bàn cấp tỉnh;

d) Theo dõi, tổng hợp, dự báo diễn biến tình hình thị trường, đối tượng, quy luật, phương thức, thủ đoạn của các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thương mại trên thị trường và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn cấp tỉnh; đề xuất các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật đó;

đ) Xây dựng, trình Tổng cục trưởng phê duyệt kế hoạch kiểm tra định kỳ; xây dựng các kế hoạch kiểm tra chuyên đề trên địa bàn cấp tỉnh theo quy định.

2. Tổ chức, chỉ đạo và thực hiện hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật theo thẩm quyền:

a) Kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thương mại trên thị trường, kiểm tra cơ sở sản xuất đối với lĩnh vực, ngành hàng thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn cấp tỉnh theo quy định pháp luật; xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật;

b) Triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra định kỳ, kế hoạch kiểm tra chuyên đề theo quy định;

c) Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các Đội Quản lý thị trường trực thuộc trong công tác kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính;

d) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động trong kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thương mại trên thị trường và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn;

đ) Xử lý các vụ việc thuộc thẩm quyền do Đội Quản lý thị trường chuyển giao; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xử lý các vụ việc vượt thẩm quyền.

3. Hướng dẫn, thực hiện và tuyên truyền pháp luật liên quan đến hoạt động của Quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh.

4. Quản lý tổ chức và xây dựng lực lượng Quản lý thị trường địa phương:

a) Xây dựng kế hoạch và đề xuất với Tổng cục trưởng về tổ chức, biên chế, trang thiết bị, phương tiện và điều kiện làm việc của Quản lý thị trường địa phương;

b) Xây dựng và trình Tổng cục trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ;

c) Thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức Quản lý thị trường và người lao động theo phân cấp quản lý;

d) Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho công chức Quản lý thị trường;

đ) Tổ chức thực hiện các quy định về tổ chức, tiêu chuẩn công chức, chế độ trang phục, số hiệu, phù hiệu, cấp hiệu, cờ hiệu, biển hiệu và thẻ kiểm tra thị trường;

e) Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính của công chức Quản lý thị trường;

g) Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

h) Xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu về quản lý địa bàn, kết quả kiểm tra, thanh tra chuyên ngành và cơ sở dữ liệu khác phục vụ hoạt động của Quản lý thị trường.

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

6. Thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên có thẩm quyền.

8. Quản lý tài chính, tài sản, nguồn kinh phí được bổ sung từ xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại.

9. Quản lý và sử dụng phương tiện làm việc phù hợp với yêu cầu công tác, tiêu chuẩn, định mức và phân cấp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

10. Quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ được trang bị theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; quản lý ấn chỉ và lưu trữ hồ sơ vụ việc kiểm tra xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

11. Tổ chức triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và phương pháp quản lý hiện đại về tổ chức và hoạt động Quản lý thị trường.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Cục:

a) Cục trưởng và 03 Phó cục trưởng;

Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh/thành phố chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục;

Phó Cục trưởng là người giúp Cục trưởng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Cục trưởng vắng mặt, một Phó cục trưởng được Cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Cục;

b) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cách chức Cục trưởng do Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường quyết định theo quy định pháp luật và phân cấp, sau khi hiệp y, tham khảo ý kiến với cấp ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố.

2. Các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Tổ chức - Hành chính;

b) Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp;

c) Phòng Thanh tra - Pháp chế;

(Riêng đối với Cục Quản lý thị trường thành phố Hà Nội và Cục Quản lý thị trường thành phố Hồ Chí Minh có không quá 04 phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ).

b) Mỗi phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ có Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và các công chức chuyên môn nghiệp vụ. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng. Phó Trưởng phòng phụ trách một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành hoạt động của phòng;

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức thuộc các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh do Cục trưởng quyết định theo quy định của pháp luật và phân cấp của Tổng cục trưởng.

3. Các Đội Quản lý thị trường:

a) Đội Quản lý thị trường số 1: phụ trách địa bàn.....

b) Đội Quản lý thị trường số 2: phụ trách địa bàn.....

.....

4. Căn cứ vào tính chất, đặc điểm, yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương, Cục trưởng Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh xây dựng đề án tổ chức của

các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ và các đội Quản lý thị trường trực thuộc trình Tổng cục trưởng xem xét, quyết định sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh.

Điều 5. Biên chế của Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh

1. Biên chế công chức của Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức của Tổng cục Quản lý thị trường được cấp có thẩm quyền giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hằng năm Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh xây dựng kế hoạch biên chế công chức báo cáo Tổng cục trưởng xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Vị trí, chức năng và nhiệm vụ của Đội Quản lý thị trường cấp huyện

1. Vị trí và chức năng:

a) Đội Quản lý thị trường cấp huyện là tổ chức trực thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh, trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hoá nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hoá không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật trên địa bàn quản lý được giao;

b) Đội Quản lý thị trường có trụ sở làm việc, con dấu, tài khoản giao dịch tại kho bạc nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ:

a) Thực hiện công tác quản lý địa bàn, lĩnh vực được giao theo quy định của pháp luật; thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu về tổ chức, cá nhân kinh doanh; thu thập thông tin về diễn biến tình hình thị trường, đối tượng, quy luật, phương thức, thủ đoạn của các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về thương mại, công nghiệp trên địa bàn hoặc lĩnh vực được giao; đề xuất và kiến nghị với Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là cấp huyện), Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh hoặc cơ quan nhà nước có liên quan biện pháp quản lý thị trường, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trên địa bàn được giao;

b) Kiểm tra chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân trong kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thương mại trên thị trường; kiểm tra cơ sở sản xuất đối với lĩnh vực, ngành hàng thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Công thương và các lĩnh vực khác mà lực lượng Quản lý thị trường được Chính phủ giao thẩm quyền kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính.

c) Trực tiếp hoặc phối hợp với các cơ quan nhà nước có liên quan tiến hành kiểm tra, kịp thời ngăn chặn, xử lý khi phát hiện có hành vi vi phạm hành chính hoặc vụ việc có dấu hiệu vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật;

d) Áp dụng các biện pháp ngăn chặn và xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, công nghiệp và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

đ) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật và theo phân công của Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh;

e) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên có thẩm quyền;

g) Thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản, phương tiện làm việc, vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ, ấn chỉ và trang thiết bị khác; thực hiện lưu trữ hồ sơ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh;

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh giao.

Điều 7. Tổ chức của Đội Quản lý thị trường cấp huyện

1. Đội Quản lý thị trường cấp huyện có Đội trưởng, có không quá 03 Phó Đội trưởng và các công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

Đội trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Đội. Phó Đội trưởng phụ trách một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Đội trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Đội trưởng vắng mặt, một Phó Đội trưởng được Đội trưởng ủy nhiệm điều hành hoạt động của Đội Quản lý thị trường. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển Đội trưởng, Phó Đội trưởng và công chức thuộc các Đội Quản lý thị trường do Cục trưởng Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

2. Đội Quản lý thị trường có các Đoàn Kiểm tra trực tiếp thực hiện công tác quản lý địa bàn thường xuyên, liên tục; làm nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát thị trường trên địa bàn các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là cấp xã) và công tác khác theo phân công của Đội trưởng Đội Quản lý thị trường. Đội Quản lý thị trường không tổ chức phòng; ngoài 01 kế toán chuyên trách của Đội, số công chức còn lại làm nhiệm vụ kiểm tra thị trường theo quy định của pháp luật và được Đội trưởng phân công kiêm nhiệm một số công việc khác.

4. Trưởng Đoàn kiểm tra do Đội trưởng phân công. Trưởng Đoàn kiểm tra có trách nhiệm phân công, điều hành hoạt động của Đoàn Kiểm tra theo nhiệm vụ do Đội trưởng Đội Quản lý thị trường giao; chịu trách nhiệm trước Đội trưởng Đội Quản lý thị trường và trước pháp luật về hoạt động của Đoàn kiểm tra.

5. Số lượng công chức của Đội Quản lý thị trường do Cục trưởng Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh quyết định căn cứ vào quy mô phát triển thị trường

của từng khu vực tại địa phương, yêu cầu của công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường và trong tổng số biên chế công chức giao cho Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh.

Điều 9. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với những trường hợp đã được bổ nhiệm giữ chức vụ người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu các tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường trước ngày Quyết định này có hiệu lực, nếu sau khi sắp xếp, kiện toàn lại cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường mà thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm vào chức vụ mới có phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với phụ cấp chức vụ lãnh đạo cũ thì được hưởng bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo quy định tại Quyết định số 140/2009/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với các chức danh lãnh đạo trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy.

Điều 9. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Công Thương và Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 9;
- Vụ Pháp chế;
- Các đơn vị thuộc Tổng cục;
- Lưu: VT, TCCB (02).

Trần Tuấn Anh